

Số: /BC-SKHCN

Quảng Trị, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Việc giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển thị trường khoa học và công nghệ giai đoạn 2018-2022

Phúc đáp Văn bản số 260/PTTTDN-TT ngày 09/6/2023 của Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN về việc xây dựng báo cáo phục vụ giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển thị trường khoa học và công nghệ”, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị báo cáo kết quả thực hiện giai đoạn 2018-2022, như sau:

I. TÌNH HÌNH BAN HÀNH CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG KH&CN GIAI ĐOẠN 2018-2022

1. Tình hình ban hành chính sách, pháp luật về thị trường KH&CN

1.1. Chính sách pháp luật về Trung ương

Trong thời gian qua, việc hoàn thiện thể chế, chính sách về phát triển thị trường KH&CN là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được đẩy mạnh nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho các hoạt động giao dịch, chuyên giao, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và khởi nghiệp sáng tạo. Trong đó, đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách phát triển thị trường KH&CN cũng đã có những đổi mới mạnh mẽ, cùng với hệ thống văn bản dưới Luật liên quan về phát triển thị trường KH&CN sớm được ban hành đã tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho phát triển thị trường KH&CN. Trong các luật như Luật Khoa học và Công nghệ, Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Chuyển giao công nghệ và Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp nhỏ và vừa có những quy định phục vụ phát triển cung công nghệ, cầu công nghệ và khuyến khích phát triển các định chế trung gian của thị trường KH&CN. Bên cạnh đó, Thủ tướng Chính phủ cũng đã ban hành một số chính sách liên quan đến thúc đẩy phát triển thị trường KH&CN, cụ thể là: Chương trình sản phẩm quốc gia đến năm 2020 (Quyết định số 2441/2010/QĐ-TTg), Chương trình quốc gia nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020 (Quyết định số 712/2010/QĐ-TTg), Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2020 (Quyết định số 2457/2010/QĐ-TTg), Chương trình hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ KH&CN phục vụ phát triển kinh tế-xã hội nông thôn và miền núi giai đoạn 2011-2020 (Quyết định số 1831/2010/QĐ-TTg), Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2020 (Quyết định số 2075/2013/QĐ-TTg) và mới đây là Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ quốc gia đến năm 2030 (Quyết định số 1158/2021/QĐ-TTg) và một số Chương trình phát triển kinh tế- xã hội khác.

1.2. Chính sách pháp luật của địa phương

Trên cơ sở các chính sách, pháp luật về thị trường KH&CN của Trung ương, địa phương cũng đã kịp thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện nhiều văn bản hỗ trợ phát triển thị trường KH&CN. Cụ thể như sau:

- Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Kế hoạch số 190-KH/TU ngày 12/8/2020 của BTV Tỉnh ủy và Kế hoạch số 5807/KH-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh “Về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư”.

- Nghị quyết số 163/QĐ-HĐND ngày 27/12/2021 của HĐND tỉnh về việc ban hành Chính sách hỗ trợ ứng dụng và nhân rộng các kết quả KH&CN giai đoạn 2021-2026.

- Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND ngày 20/7/2019 của HĐND tỉnh khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ; khuyến khích liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030.

- Nghị quyết số 162/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ phát triển một số cây trồng, vật nuôi tạo sản phẩm chủ lực có lợi thế cạnh tranh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2026.

- Quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 11/6/2020 Chỉ thị về tăng cường công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Quyết định 2353/QĐ-UBND năm 2018 về Kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐND về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2018-2021.

- Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Ứng dụng chế phẩm vi sinh vật trong sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”.

- Quyết định 02/2019/QĐ-UBND ngày 30/01/2019 của UBND tỉnh quy định về phối hợp quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Quyết định 913/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND tỉnh quy định về hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2026.

- Kế hoạch số 5883/KH-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 định hướng năm 2030.

- Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 24/6/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án đổi mới phương thức kinh doanh, tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 10/5/2022 Triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2030.

- Quyết định số 1048/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị đến năm 2030.

Về cơ bản, hệ thống các văn bản ban hành đầy đủ đảm bảo tính kịp thời, khả thi trong việc triển khai tại địa phương và phù hợp, thống nhất với hệ thống các văn bản chỉ đạo của Trung ương.

2. Đánh giá việc đánh giá chính sách, pháp luật về phát triển thị trường khoa học và công nghệ

Về cơ bản, các cơ chế, chính sách về phát triển thị trường KH&CN đã được hình thành và từng bước được hoàn thiện. Nhiều chủ trương, chính sách thúc đẩy phát triển thị trường KH&CN được ban hành. Tuy nhiên, còn một số điểm nghẽn cũng cần tháo gỡ như Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước. Theo quy định thì kết quả nghiên cứu được tạo ra từ ngân sách nhà nước thì thuộc sở hữu của nhà nước. Kinh phí thu được từ việc thương mại hóa hầu hết phải nộp lại cho nhà nước. Như vậy không khuyến khích các nhà khoa học chuyển giao, thương mại hóa kết quả nghiên cứu. Mặt khác các thủ tục giao quyền và định giá kết quả nghiên cứu còn khá phức tạp.

Công tác phát triển các tổ chức trung gian của thị trường KH&CN bước đầu đạt được những kết quả nhất định, tuy nhiên phần lớn các tổ chức trung gian còn thiếu, yếu về năng lực và còn thiếu vắng các tổ chức trung gian có uy tín đáp ứng nhu cầu thúc đẩy giao dịch công nghệ trong và ngoài nước. Chưa hình thành được mạng lưới các tổ chức trung gian trong nước, kết nối với thị trường khu vực và quốc tế. Chưa hình thành được các tổ chức trung gian thị trường KH&CN có tính chuyên ngành trong các lĩnh vực, ngành hàng quan trọng.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIAI ĐOẠN 2018-2022

1. Kết quả đạt được

1.1. Tổ chức bộ máy nhà nước về thị trường KH&CN

Về tổ chức bộ máy nhà nước thị trường khoa học và công nghệ từ năm 2018-2022, với tổng biên chế 05 người. Chức năng nhiệm vụ phát triển thị trường khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ và tiềm lực khoa học và công nghệ: Tổ chức khảo sát, điều tra đánh giá trình độ, năng lực công nghệ của doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ; năng lực hoạt động của tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ; hướng dẫn việc thành lập, phát triển; chứng nhận và kiểm tra hoạt động của doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích, phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; xây dựng và tổ chức thực hiện các giải pháp hỗ trợ đổi mới công nghệ; thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, phát triển thị trường khoa học và công nghệ và tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ. Tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược sở hữu trí tuệ, các nhiệm vụ, chương trình thuộc lĩnh vực sở hữu trí tuệ trong phạm vi thẩm quyền được giao; thực hiện các biện pháp hỗ trợ phát triển hoạt động sở hữu công nghiệp; hướng dẫn nghiệp vụ sở hữu công nghiệp đối với các tổ chức và cá nhân; quản lý xây dựng, phát triển nhãn hiệu sử dụng địa danh, dấu hiệu khác chỉ nguồn gốc địa lý của sản phẩm địa phương; quản lý chỉ dẫn địa lý khi được giao quyền; Hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, cá nhân tiến hành các thủ tục về sở hữu công nghiệp; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp và xử lý vi phạm pháp luật về sở hữu công nghiệp; Chủ trì triển khai các biện pháp để phổ biến, khuyến khích, thúc đẩy hoạt động sáng chế, sáng kiến, sáng tạo tại địa phương (*Bảng thống kê số liệu kèm theo phụ lục*).

1.2. Nguồn nhân lực phát triển thị trường KH&CN

Nhân lực KH&CN đã có những đóng góp tích cực vào sự phát triển của ngành KH&CN Quảng Trị, góp phần đáp ứng yêu cầu công tác nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao các tiên bộ kỹ thuật, công nghệ mới phục vụ sản xuất ở từng lĩnh vực và địa phương trong tỉnh. Tuy nhiên, số tổ chức dịch vụ KH&CN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị chưa phát triển về cả số lượng, cũng như chất lượng. Kinh phí đầu tư chủ yếu sử dụng nguồn vốn từ ngân sách nhà nước; không có tổ chức dịch vụ KH&CN có vốn đầu tư nước ngoài, điều này cho thấy thực trạng năng lực công nghệ và sự hợp tác quốc tế của các tổ chức dịch vụ thị trường KH&CN còn rất hạn chế (*Bảng thống kê số liệu kèm theo phụ lục*).

1.3. Kết quả triển khai các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ phát triển thị trường KH&CN

Ngành KH&CN tỉnh đã có những đột phá mạnh mẽ về cơ chế chính sách như cơ chế xác định các nhiệm vụ KH&CN, cơ chế tài chính trong triển khai các nhiệm vụ KH&CN,... nên đã tạo hành lang pháp lý vừa thông thoáng vừa chặt chẽ cho quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ KH&CN. Công tác nghiên cứu và triển khai đã chú trọng xác định các nội dung gắn liền với sản phẩm cụ

thể, gắn với việc phát triển các sản phẩm hàng hóa chủ lực, có địa chỉ ứng dụng cụ thể, nhiều sản phẩm KH&CN đã được thương mại hóa¹.

Ngoài ngân sách của tỉnh hàng năm chi cho KH&CN, tỉnh cũng đã năng động, chỉ đạo tranh thủ tối đa nguồn lực bên ngoài thông qua nhiệm vụ hợp tác quốc tế về KH&CN cũng như các chương trình, đề tài, dự án các cấp ở Trung ương triển khai trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao tiềm lực KH&CN cũng như hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn ứng dụng tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống để nâng cao thu nhập, phát triển kinh tế như: Chương trình Nông thôn-Miền núi². Các dự án tập giải quyết các vấn đề bức thiết do thực tiễn địa phương đặt ra. Trong đó tập trung triển khai các nhiệm vụ KH&CN liên quan đến phát triển sản xuất cho vùng bãi ngang phục vụ chuyển đổi sinh kế cho nhân dân vùng ven biển sau sự cố môi trường biển và khai thác tiềm năng, lợi thế và trình diễn sản xuất nông nghiệp công nghệ cao ở khu vực bắc Hướng Hóa.

Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị được thành lập theo Quyết định số 1484/QĐ-UBND ngày 11/8/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị. Quỹ được tổ chức và thành lập lại theo Quyết định số 2838/QĐ-UBND ngày 07/11/2016 của UBND tỉnh về việc thành lập và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị. Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, có chức năng tiếp nhận, quản lý và sử dụng vốn ngân sách và các nguồn vốn khác của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; hỗ trợ nâng cao năng lực khoa học và công nghệ tại địa phương để ưu tiên khuyến khích đổi mới công nghệ, đổi mới sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh theo hướng hội nhập kinh tế quốc tế. Quỹ đã tổ chức thực hiện cấp kinh phí, tài trợ, cho vay, hỗ trợ, bảo lãnh vốn vay thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Trong giai đoạn từ 2018-2022, Quỹ Phát triển KH&CN tỉnh đã tiến hành cho vay đối với 3 doanh nghiệp, trong đó riêng trong năm 2020, Quỹ đã cho vay đối với 02 doanh nghiệp với tổng kinh phí là 1.000 triệu đồng.

Thông qua chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh (NQ 163/2021/NQ-HĐND) điển hình như: Dự án “*Ứng dụng công nghệ sấy tiên tiến để chế biến và bảo quản nâng cao giá trị chuỗi quả trên địa bàn huyện Hướng Hóa*”; Dự án “*Hỗ trợ máy bay không người lái*”; Dự án “*Ứng dụng đổi mới công nghệ trong bảo quản sản phẩm thủy hải sản*”,...

¹ Tiêu biểu như: Đề tài “*Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ blockchain vào việc truy xuất nguồn gốc nhằm quản lý chuỗi cung ứng và nâng cao giá trị sản phẩm hạt tiêu và hạt cà phê tại tỉnh Quảng Trị*”; “*Nghiên cứu xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ cao trong nuôi tôm trên địa bàn tỉnh Quảng Trị*”; “*Xây dựng, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm cà phê Khe Sanh, tỉnh Quảng Trị*”.

² Dự án “*Ứng dụng tiến bộ KH&CN trong chăn nuôi bò nhằm chuyển đổi sinh kế cho người dân ở vùng cát ven biển chịu ảnh hưởng sự cố môi trường biển tỉnh Quảng Trị*”; “*Ứng dụng công nghệ sản xuất giống nấm dạng dịch thể, phục vụ nuôi trồng, chế biến nấm trong mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị vùng cát ven biển chịu ảnh hưởng sự cố môi trường biển và miền núi tỉnh Quảng Trị*” và dự án: “*Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng mô hình chuỗi giá trị trong sản xuất lạc năng suất cao và sản xuất lạc an toàn theo VietGAP tại tỉnh Quảng Trị*”.

Thông qua Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ (Chương trình 68) của Bộ Khoa học và Công nghệ, tỉnh đã triển khai thực hiện 04 dự án nhằm tập trung tuyên truyền, phổ biến các kiến thức liên quan đến sở hữu trí tuệ; đưa pháp luật về sở hữu trí tuệ vào cuộc sống; đưa sản phẩm hàng hóa, dịch vụ của doanh nghiệp, sản phẩm làng nghề truyền thống đến người tiêu dùng một cách nhanh chóng. Đặc biệt, hai sản phẩm chủ lực, thế mạnh của tỉnh có quy mô và chất lượng cao là hạt tiêu Quảng Trị và cà phê chè (Arabica) vùng Hướng Hóa thông qua triển khai các dự án đã được tạo lập, quản lý và khai thác nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa lý nhằm nâng cao giá trị, danh tiếng của sản phẩm.

Tỉnh đã ban hành và triển khai có hiệu quả các chính sách nhằm thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”, qua đó giúp hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị có nhiều chuyển biến tích cực, lan tỏa đến nhiều sở, ngành, địa phương, cũng như các tổ chức, cá nhân trên toàn tỉnh. Các trường cao đẳng, Phân hiệu đại học Huế tại Quảng Trị, trung cấp nghề, phổ thông trên địa bàn tỉnh đã tích cực, chủ động hưởng ứng tham gia, phối hợp xây dựng nhiều kế hoạch trong hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp gắn với đổi mới sáng tạo. Các tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp cũng được kết nối để đồng hành và tổ chức nhiều hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp (*Bảng thống kê số liệu kèm theo phụ lục*).

1.4. Việc phát triển nguồn cung của thị trường KH&CN

Với mục tiêu của nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh là giải quyết những vấn đề xuất phát từ tình hình thực tiễn, cấp thiết của địa phương, ban ngành, đoàn thể và doanh nghiệp; phục vụ thiết thực và hiệu quả nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh; Yêu cầu về kết quả nghiên cứu có giá trị khoa học cao, có tính khả thi và phù hợp trong điều kiện ngân sách của tỉnh và phải có khả năng ứng dụng, nhân rộng vào thực tiễn sản xuất và đời sống. Tập trung cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ, sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; ứng dụng công nghệ mới chế biến sâu các nông sản, cây dược liệu, phát triển các sản phẩm hàng hóa chủ lực, tiềm năng có triển vọng, nhằm nâng cao giá trị và sức cạnh tranh của các sản phẩm đó theo yêu cầu phát triển sản xuất của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Nhiều đề tài/dự án có kết quả được nhân rộng vào thực tiễn sản xuất và đời sống như: *Nghiên cứu, xây dựng mô hình thí nghiệm một số giống cà phê chè có triển vọng trên địa bàn huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nghiên cứu xây dựng mô hình nhà kính ứng dụng công nghệ 4.0 phục vụ nghiên cứu, thử nghiệm và sản xuất một số loại cây trồng có giá trị cao phù hợp với điều kiện tỉnh Quảng Trị; “Nghiên cứu các biện pháp kỹ thuật bảo quản sau thu hoạch và chế biến sản phẩm bột bơ, dầu bơ tại Quảng Trị”, ...*

Công tác hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, xây dựng và phát triển thương hiệu đã góp phần nâng cao chất lượng, danh tiếng của các sản phẩm nổi tiếng, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực của tỉnh và các sản phẩm nằm trong chương trình *Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Quảng Trị năm 2018-2022*. Các hoạt động

này bao gồm: Triển khai tốt các chương trình hỗ trợ về sở hữu trí tuệ, bảo hộ và khai thác hiệu quả, hợp lý các tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh; khuyến khích thương mại hóa và chuyển giao công nghệ, quyền sở hữu trí tuệ, đặc biệt là các sáng chế tại tỉnh trên cơ sở tuân thủ pháp luật trong nước và đảm bảo lợi ích quốc gia, hướng dẫn cho 67 tổ chức, cá nhân trên địa bàn đăng ký nhãn hiệu các loại tại Cục Sở Hữu trí tuệ, trong đó có 228 văn bằng về nhãn hiệu hàng hóa được bảo hộ. Riêng năm 2022, đã hướng dẫn hồ sơ xác lập 19 nhãn hiệu các loại gồm 09 nhãn hiệu tập thể, 01 nhãn hiệu chứng nhận và 09 nhãn hiệu thông thường. Đã được cấp 17 văn bằng về bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa và kiểu dáng công nghiệp; Phối hợp với các cơ quan hữu quan ở trung ương và địa phương tiến hành các hoạt động hỗ trợ xác lập chỉ dẫn địa lý “*Quảng Trị*” cho sản phẩm hồ tiêu của tỉnh Quảng Trị. Chỉ dẫn địa lý hạt tiêu Quảng Trị đã mở rộng khu vực địa lý bao gồm 38 xã, thị trấn trên địa bàn 4 huyện Cam Lộ, Gio Linh, Vĩnh Linh, Hướng Hóa. Đây là tiền đề để sản phẩm đặc sản hồ tiêu Quảng Trị tiếp tục phát triển bền vững, khẳng định được giá trị và thương hiệu ở trong và ngoài nước; Hỗ trợ xác lập, quản lý, khai thác và phát triển chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận cho nhiều sản phẩm chủ lực, đặc sản, thế mạnh của tỉnh thông qua việc triển khai các đề tài, dự án KH&CN như Đề tài “*Quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể Rượu men lá Ba Nang, nhãn hiệu chứng nhận Nước mắm Cửa Việt*”, Dự án “*Quản lý, khai thác và phát triển nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm Nước nắm Mỹ Thủy*”, Đề tài “*Xác lập quyền chỉ dẫn địa lý “Chè vàng Quảng Trị” cho các sản phẩm chè vàng của tỉnh Quảng Trị*”, Dự án *Quản lý và khai thác nhãn hiệu tập thể các sản phẩm Gạo và Chuối các huyện Hải Lăng và Hướng Hóa tỉnh Quảng Trị,...*

1.5. Kết quả phát triển tổ chức trung gian thị trường khoa học và công nghệ

Thị trường KH&CN tại Quảng Trị đang dần thiết lập mối quan hệ cung-cầu. Hiện Sở KH&CN tỉnh đã thành lập được tổ chức trung gian của thị trường KH&CN với 1 sàn Giao dịch Công nghệ là nơi cung cấp thông tin, tổ chức giới thiệu về công nghệ; tổ chức cho các tổ chức, cá nhân trong tỉnh tham gia các chợ công nghệ thiết bị, kết nối cung-cầu, tư vấn về mua bán công nghệ, mua bán các kết quả nghiên cứu. Hàng năm, tỉnh đã tổ chức cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia các kỳ Chợ Công nghệ và Thiết bị (Techmart), kết nối cung cầu công nghệ, Techfest... nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp tiếp cận các công nghệ, thiết bị mới và sẵn sàng chuyển giao phù hợp với nhu cầu đầu tư, đổi mới công nghệ của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đây được coi là tổ chức trung gian truyền thống và là một trong 20 sàn giao dịch công nghệ địa phương được thành lập trên cả nước tính đến thời điểm hiện tại. Ngoài việc hình thành các tổ chức trung gian truyền thống, tỉnh chưa thành lập được các tổ chức kiểu mới như các cơ sở ươm tạo, các chương trình thúc đẩy kinh doanh, loại hình không gian làm việc chung do thị trường KH&CN của tỉnh còn nhỏ và mới đang trong quá trình phát triển và mở rộng quy mô.

1.6. Việc phát triển nguồn cầu của thị trường khoa học và công nghệ

Thực hiện Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ; Thông tư liên tịch số 12/2016 /TTLT-BKHCN-BTC ngày 28/6/2016 của liên bộ Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính về hướng dẫn nội dung chi và quản lý Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp; Thông tư số 05/2022/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp. Để tạo nguồn tài chính đầu tư cho hoạt động KH&CN ở các doanh nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh được xem là yếu tố then chốt quyết định sự phát triển lâu dài, bền vững đối với nền kinh tế của đất nước nói chung và tỉnh Quảng Trị nói riêng. Hơn nữa, trong điều kiện ngân sách của Tỉnh còn hạn hẹp, việc huy động các nguồn vốn đầu tư cho KH&CN từ khu vực doanh nghiệp là giải pháp cần thiết để phát triển KH&CN. Tuy nhiên, doanh nghiệp ở Quảng Trị chủ yếu doanh nghiệp vừa và nhỏ, công nghệ cũ, trình độ năng lực công nghệ ở mức trung bình thấp, chưa huy động được các nguồn lực đáp ứng yêu cầu đổi mới-phát triển, mà nhất thiết cần phải có sự chuyển biến mạnh mẽ trong hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và phát triển, đổi mới công nghệ,... Tính đến nay, trên địa bàn tỉnh có 01 doanh nghiệp trích lập Quỹ phát triển KH&CN.

Hỗ trợ doanh nghiệp thành lập tổ chức khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ của doanh nghiệp. Tính đến nay, trên địa bàn tỉnh có 10 tổ chức KH&CN và được cấp chứng nhận, 04 đơn vị sự nghiệp tham gia hoạt động KH&CN, 02 tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh (Trung tâm KH&CN Quảng Trị, Trung tâm Khoa học Lâm nghiệp Bắc Trung Bộ), 03 doanh nghiệp KH&CN và gần 60 đơn vị khác tham gia hoạt động nghiên cứu triển khai trên địa bàn tỉnh. Các tổ chức này đều giữ vai trò hạt nhân trong hệ thống các tổ chức KH&CN của tỉnh, thu hút được nguồn nhân lực KH&CN cho toàn tỉnh cũng như giữ mối liên kết chủ động và có hiệu quả với các cơ quan KH&CN bên ngoài. Trong giai đoạn 2018-2022, toàn tỉnh đã có 5 doanh nghiệp KH&CN. Qua đó, giúp cho doanh nghiệp tiếp cận các chính sách của Trung ương, cũng như địa phương nhằm nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ của doanh nghiệp, nâng cao chất lượng sản phẩm đủ sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và thế giới.

1.7. Kết quả xúc tiến phát triển thị trường KH&CN

Các hội thảo khoa học tập trung đánh giá tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của BCH TW Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Hội thảo tổng kết 15 năm tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị 06/CT-TU ngày 01/8/2006 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về việc đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá-hiện đại hoá”, cũng như một số hội thảo, tọa đàm khác nhằm giới thiệu về việc nghiên cứu và phát triển công nghệ, sản phẩm đồng thời báo cáo về tình hình phát triển thị trường sản phẩm ở trong cũng như ngoài nước, đặc biệt mong muốn được hợp tác với các doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức xúc tiến phát triển thị trường khoa học và

công nghệ để quảng bá sản phẩm, kêu gọi vốn đầu tư để tiếp tục nghiên cứu và phát triển sản phẩm, đánh giá tác dụng của sản phẩm và tìm kiếm thị trường tiềm năng, giới thiệu các tiến bộ khoa học kỹ thuật và các mô hình khoa học, công nghệ tiên tiến trên địa bàn tỉnh, kết nối các nhà khoa học, nhà quản lý, doanh nghiệp và nhân dân nghiên cứu, chia sẻ, ứng dụng các tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống (*Bảng thống kê số liệu kèm theo phụ lục*).

1.8. Kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về phát triển thị KH&CN

Tuyên truyền sâu rộng các cơ chế, chính sách về doanh nghiệp KH&CN, sở hữu trí tuệ. Tăng cường sự kết nối giữa doanh nghiệp, Viện nghiên cứu, Trường đại học để hỗ trợ cho quá trình đổi mới công nghệ của các doanh nghiệp; xây dựng và phát triển hệ sinh thái hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hỗ trợ hình thành doanh nghiệp KH&CN phù hợp với điều kiện của tỉnh. Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thúc đẩy và hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu và đổi mới sáng tạo, thương mại hóa kết quả nghiên cứu, các sáng chế; hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật tạo sự đồng bộ, đảm bảo tính thực thi, khuyến khích các doanh nghiệp KH&CN hình thành và phát triển. Trong thời gian qua, truyền thông về KH&CN ngày càng được đẩy mạnh với nhiều hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú. Các bản tin ngắn, tin sâu, chuyên mục KH&CN được đăng tải trên các báo viết như Báo Quảng Trị, các trang thông tin điện tử (Cổng thông tin điện tử KH&CN Quảng Trị của Sở KH&CN tỉnh Quảng Trị) hoặc phát sóng trên các kênh truyền hình trung ương và địa phương (Đài PT-TH Quảng Trị). Thông qua đó, tỉnh đã phổ biến những chính sách, pháp luật về thị trường KH&CN của tỉnh và đã thu hút được sự quan tâm của người dân, doanh nghiệp đối với các hoạt động thị trường KH&CN của tỉnh như: chuyên trang KH&CN trên Báo Quảng Trị, chuyên mục KH&CN trên Đài PT-TH Quảng Trị, phóng sự về các kết quả nghiên cứu KH&CN nổi bật của địa phương trên các báo, đài địa phương và Trung ương. Đã truyền thông và quảng bá thương hiệu một số sản phẩm tiêu biểu của địa phương trên trang web <http://www.sanphamquangtri.com> cũng như trên một số sàn thương mại điện tử như Shopee, Sendo,...; tham gia các triển lãm *Chợ Công nghệ và Thiết bị* (Techmart) các chuyên ngành do Bộ KH&CN tổ chức nhằm trưng bày, giới thiệu các thành tựu nổi bật về KH&CN của tỉnh trong các giai đoạn phát triển khác nhau, các sản phẩm KH&CN do các cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh sản xuất, chế tạo,... Xây dựng được một loạt hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) về KH&CN của tỉnh: CSDL các đề tài/dự án, CSDL Sách điện tử, CSDL Thông tin KH&CN, CSDL Hỏi đáp Khoa học và Kỹ thuật, CSDL nhãn hiệu hàng hóa được cập nhật hàng năm và đã được tích hợp lên Cổng thông tin điện tử KH&CN Quảng Trị nhằm phục vụ cho công tác tra cứu thông tin của người dân. Thường xuyên nâng cấp *Cổng thông tin điện tử KH&CN* tỉnh (do Sở KH&CN chủ quản tại địa chỉ <http://dostquangtri.gov.vn>) nhằm thông tin đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, cải cách hành chính, thủ tục hành chính quy chế dân chủ, phòng chống tham nhũng và các vấn đề liên quan tới ngành KH&CN tỉnh nhà,... để các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư, người dân tiếp cận dễ dàng.

2. Tồn tại, hạn chế trong triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển thị trường KH&CN

Hiện nay tỉnh vẫn chưa hình thành được thị trường KH&CN đầy đủ phục vụ cho nhu cầu của các doanh nghiệp cũng như các đơn vị, tổ chức và cá nhân. Thị trường KH&CN trên địa bàn tỉnh vẫn chưa đáp ứng yêu cầu cũng như mong muốn của các bên tham gia. Việc hỗ trợ, kết nối bên có nguồn cung với bên cầu công nghệ vẫn còn hạn chế. Việc hỗ trợ chuyên gia tư vấn về pháp lý, công nghệ để có thể đi đến ký kết, chuyển giao chưa chuyên nghiệp. Vẫn thiếu sự kết nối giữa các nhà khoa học, các viện nghiên cứu, trường đại học với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, ... Quá trình đổi mới công nghệ trong các doanh nghiệp còn chậm, thiếu nhiều yếu tố để thúc đẩy thực hiện đổi mới. Chưa xây dựng được mối quan hệ giữa các cơ sở giáo dục-đào tạo với các trung tâm nghiên cứu hoặc các doanh nghiệp KH&CN, vì vậy chưa tận dụng được tiềm năng của kho kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ của các cơ sở giáo dục đào tạo này nhằm tạo đà cho sự hình thành và lớn mạnh của doanh nghiệp KH&CN cũng như của thị trường KH&CN tỉnh.

3. Nguyên nhân

Tỉnh còn thiếu nhiều nhân tố trụ cột như các tổ chức môi giới, tư vấn chuyển giao công nghệ, các trung tâm chuyển giao công nghệ, văn phòng cấp phép sử dụng quyền sở hữu trí tuệ để hỗ trợ hoạt động mua, bán công nghệ trên thị trường cũng như hỗ trợ các doanh nghiệp KH&CN hình thành và phát triển; các doanh nghiệp KH&CN chủ yếu là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, nguồn vốn hạn hẹp và khả năng tự đổi mới còn rất hạn chế nên ảnh hưởng không nhỏ đến sự lớn mạnh, việc tự mở rộng quy mô cũng như các hoạt động mua bán các sản phẩm KH&CN. Do đó, việc quản lý nhà nước về KH&CN của tỉnh chưa có các cơ chế, chính sách đồng bộ, hiệu quả để thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư cho hoạt động nghiên cứu - triển khai, đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và sức cạnh tranh.

Hệ sinh thái khởi nghiệp của tỉnh với ba trụ cột chính gồm: các sáng lập viên, các startup; những người hỗ trợ, cố vấn, huấn luyện viên; các nhà đầu tư, nhà đầu tư thiên thần, quỹ đầu tư khởi nghiệp gần như chưa hình thành. Các cơ quan quản lý và các tổ chức KH&CN trên địa bàn tỉnh lại chưa có kinh nghiệm, kỹ năng và kiến thức chuyên sâu về khởi nghiệp sáng tạo và đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo. Ngoài ra, việc kết nối các thành phần trong hệ sinh thái khởi nghiệp còn yếu và chưa tạo được sự liên kết nên chưa thể tạo nên được một hệ sinh thái hoàn chỉnh, nhằm thúc đẩy các hoạt động khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh phát triển.

III. KIẾN NGHỊ, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN VÀ THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Giải pháp

Xây dựng cơ chế, chính sách tạo động lực cạnh tranh để thúc đẩy doanh nghiệp tham gia thị trường KH&CN; cơ chế liên thông thị trường KH&CN với các thị trường hàng hóa, dịch vụ, tài chính và lao động; cơ chế đẩy mạnh hợp tác viện, trường-doanh nghiệp; chính sách thương mại hoá, đưa nhanh kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ vào sản xuất, kinh doanh.

Phát triển mạng lưới tổ chức trung gian trên cơ sở kết nối các sàn giao dịch công nghệ, các tổ chức dịch vụ KH&CN tại các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp với các trung tâm Nghiên cứu, Chuyên giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo.

Đẩy mạnh tổ chức các sự kiện xúc tiến thị trường KH&CN quy mô vùng, quốc gia và quốc tế; quảng bá thị trường khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2. Kiến nghị

- **Đối với Chính phủ:** Kính đề nghị xem xét điều chỉnh chuyên giao tài sản là kết quả nghiên cứu và đơn giản hóa thủ tục giao quyền kết quả nghiên cứu theo Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước.

- **Đối với Bộ Khoa học và Công nghệ:** Cần có cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các tổ chức trung gian thị trường khoa học và công nghệ ở một số tỉnh chưa hình thành được các tổ chức trung gian thị trường KH&CN.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện chính sách pháp luật về phát triển thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị kính gửi Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Cục PTTTĐNKHCN (b/c);
- Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT, QLCNĐMST.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đào Ngọc Hoàng

Phục lục
Chính sách pháp luật về thị trường khoa học và công nghệ
(Kèm theo Báo cáo số /BC-SKHCN ngày /6/2023 của Sở KH&CN tỉnh Quảng Trị)

Bảng 1. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về phát triển thị trường KH&CN

Năm	Cơ quan	Tổng biên chế	Hoạt động		Trình độ		
			Chuyên trách	Kiểm nhiệm	Đại học	Trên đại học	khác
2018	Sở KH&CN	05	05	0	04	01	
2019	Sở KH&CN	05	05	0	04	01	
2020	Sở KH&CN	05	05	0	04	01	
2021	Sở KH&CN	05	05	0	04	01	
2022	Sở KH&CN	05	05	0	04	01	

Bảng 2. Tổng hợp chi phí phát triển thị trường KH&CN (Giai đoạn từ năm 2018-2022)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nguồn chi	2018	2019	2020	2021	2022	Ghi chú
1.	Ngân sách địa phương	200	180	325	350	395	
2.	Ngân sách TW	0		0	0	0	
3.	Vốn viện trợ	0	0	0	0	0	
4.	Nguồn khác	0	0	0	0	0	

Bảng 3. Chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ, đề án về phát triển thị trường KH&CN

Năm	Tên nhiệm vụ	Kinh phí đầu tư (triệu đồng)	Cơ quan quyết định đầu tư, chủ đầu tư	Đơn vị quản lý	Tình hình thực hiện
2018	Nghiên cứu, xây dựng mô hình thí nghiệm một số giống cà phê chè có triển vọng trên địa bàn huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị	300	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Đã nghiệm thu
	Ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình phát triển cây cam sạch bệnh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	340	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Đã nghiệm thu
	Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ cao sản xuất lan Hồ điệp, hoa Lyli tại Quảng Trị	3.500	Bộ KH&CN	Sở KH&CN	Đã nghiệm thu
2019	Nghiên cứu sản xuất và thương mại hóa sản phẩm Trà thảo dược hòa tan Giáo Cổ Lam từ nguồn nguyên liệu tự nhiên trên đảo Cồn Cỏ	494,3	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Đã nghiệm thu
	Nghiên cứu xây dựng mô hình kết nối Cung - Cầu hàng hóa hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế	425	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Đã nghiệm thu
	Nghiên cứu xây dựng mô hình trồng thử nghiệm cây vừng đen (mè đen) và chế biến đóng chai thành các sản phẩm từ hạt vừng đen, thích ứng với biến đổi khí hậu	567,4	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Đã nghiệm thu
	Đánh giá nhu cầu thị trường lao động và đề xuất các giải pháp về đào tạo nhằm phát triển nguồn nhân lực tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2019-2025 và tầm nhìn đến 2030	350	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Đã nghiệm thu
	Nghiên cứu xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong nuôi cá chình lông tại Quảng Trị	443,593	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Đã nghiệm thu
	Nghiên cứu xây dựng quy trình kỹ thuật sản xuất giống cá Leo (Wallago attu, Bloch&Schneider, 1801) phù hợp tại tỉnh Quảng Trị	595	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Đã nghiệm thu
2020	Nghiên cứu nhân giống và trồng thử nghiệm cây Vanilla trong nhà lưới theo hướng VietGap tại thôn Quyết Tâm, xã Tân Hợp, huyện Hướng Hóa	1.147	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Đã nghiệm thu
	Nghiên cứu, khảo nghiệm một số giống thuốc lá vàng có triển vọng, nhằm chọn giống phù hợp và hoàn thiện quy trình kỹ thuật, tạo vùng sản xuất nguyên liệu hàng hóa tập trung trên đất cát pha nội đồng và	466,926	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Đã nghiệm thu

Năm	Tên nhiệm vụ	Kinh phí đầu tư (triệu đồng)	Cơ quan quyết định đầu tư, chủ đầu tư	Đơn vị quản lý	Tình hình thực hiện
	đất cát ven biển tỉnh Quảng Trị				
2021	Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ blockchain vào việc truy xuất nguồn gốc nhằm quản lý chuỗi cung ứng và nâng cao giá trị sản phẩm hạt tiêu và hạt cà phê tại tỉnh Quảng Trị	793,163	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Đã nghiệm thu
	Xây dựng hệ thống phần mềm hỗ trợ thông tin, nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành để đảm bảo tính kịp thời, chính xác, an toàn và minh bạch hóa các hoạt động thiện nguyện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	350	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Đã nghiệm thu
	Nghiên cứu hoàn thiện quy trình trồng nguyên liệu và bảo chế, sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe hỗ trợ điều trị bệnh tiểu đường từ cây thìa canh	515	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Đã nghiệm thu
2022	Nghiên cứu xây dựng mô hình sản xuất và tiêu thụ cà phê theo hướng hữu cơ trên địa bàn huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị	4.559	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Đã nghiệm thu
	Ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình canh tác theo hướng hữu cơ và chế biến đậu đen xanh lòng, nhằm nâng cao chuỗi giá trị sản phẩm hàng hóa tại tỉnh Quảng Trị	690	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Đã nghiệm thu
	Xây dựng mô hình thử nghiệm nuôi thâm canh cá chim vây vàng theo hướng VietGap gắn với tiêu thụ sản phẩm	425	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Đã nghiệm thu
	Nghiên cứu bảo tồn, quản lý và khai thác bền vững loài Hàu răng cưa khổng lồ Hyotissa hyotis (Linnaeus, 1758) tại Khu bảo tồn biển Cồn Cỏ"	730	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Đang triển khai
	Nghiên cứu, ứng dụng tích hợp các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến để nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm hàng hóa và khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	635	UBND tỉnh	Sở KH&CN	Đang triển khai

Bảng 4. Tổng hợp các sự kiện hội thảo, hội nghị, tọa đàm, chương trình xúc tiến được tổ chức nhằm xúc tiến thị trường KH&CN

TT	Tên sự kiện	Đối tượng tham dự	Địa điểm tổ chức	Đơn vị tổ chức	Thời gian tổ chức
1.	Nghiên cứu và ứng dụng các chế phẩm sinh học trên địa bàn tỉnh	Các Sở, ban, ngành; Doanh nghiệp, các hộ kinh doanh	Sở KH&CN	Sở KH&CN	2018
2.	Khoa học và Công nghệ Quảng Trị đổi mới và phát triển	Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh, Các sở, ban, ngành, viện trường, DN KH&CN...	Sở KH&CN	Sở KH&CN	2019
3.	Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của BCH TW Đảng khóa XI và định hướng phát triển khoa học và công nghệ thời gian tới”	BTV, Ban tuyên giáo, lãnh đạo các sở, ban, ngành; Lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố,...	Khách sạn Gai Gòn Đông Hà	Sở KH&CN	2021
4.	Vai trò của hoạt động đo lường trong cuộc cách mạng 4.0	Lãnh đạo tỉnh, các Sở, ban, ngành; Doanh nghiệp, các hộ kinh doanh	Sở KH&CN	Sở KH&CN	2021
5.	Ứng dụng công nghệ tiên tiến trong truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Lãnh đạo tỉnh, các Sở, ban, ngành; Doanh nghiệp, các hộ kinh doanh	Sở KH&CN	Sở KH&CN	2021
6.	Đánh giá kết quả 15 năm thực hiện Chỉ thị 06-CT/TU của BTVTU “về việc đẩy mạnh phát triển và ứng dụng CNSH phục vụ CNH-HĐH đất nước” và định hướng phát triển trong thời gian tới	Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh, Các sở, ban, ngành, viện trường,...	Khách sạn Gai Gòn Đông Hà	Sở KH&CN	2021
7.	Ứng dụng công nghệ sấy tối ưu trong nâng cao giá trị tăng nông hải sản	Lãnh đạo tỉnh, các Sở, ban, ngành; Doanh nghiệp, các hộ kinh doanh	Sở KH&CN	Sở KH&CN	2021
8.	“Các chính sách khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp” và Ký kết biên bản ghi nhớ giữa Sở Khoa học và Công nghệ và Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Quảng Trị”	Lãnh đạo Sở KH&CN, Hội doanh nhân trẻ và các doanh nghiệp	Sở KH&CN	Sở KH&CN	2022